

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ 10

Thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết

Tại Điểm b, Khoản 3 Điều 4 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định: “Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện”.

Tại Khoản 2, Điều 7, Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đặt hàng (hoặc giao nhiệm vụ trong trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định) đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc tổ chức đấu thầu theo quy định từ nguồn ngân sách địa phương”.

Để có cơ sở thực hiện lựa chọn đơn vị sự nghiệp công, nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác thực hiện cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thiết yếu, đặc thù thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT sử dụng ngân sách nhà nước, việc xây dựng và trình HĐND tỉnh “Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc xây dựng quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước là cơ sở nhằm đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của ngành Nông nghiệp và PTNT đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ chặt chẽ các trình tự, thủ tục quy định.
- Đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết đã được tập trung nghiên cứu xây dựng, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các Sở Tài chính, Tư pháp và UBND các huyện, thành phố, thị xã và đã được tổng hợp, hoàn thiện theo đúng quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm có 02 Điều:

- Điều 1. Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
- Điều 2. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Văn bản

Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Đính kèm dự thảo Nghị quyết).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, Kỳ họp thứ 10 xem xét, quyết định ban hành theo thẩm quyền. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, Tài chính, Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, KT_{Ph}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (*Chi tiết danh mục theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết;
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày tháng ... năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: NN và PTNT, Tài chính;
- Vụ pháp chế các Bộ: NN và PTNT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản thuộc Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU, VPUBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh,
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

Phụ lục
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG THUỘC LĨNH VỰC NÔNG
NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ
NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2022
của Hội đồng ngân dân tỉnh Quảng Trị)

STT	Danh mục
I	Dịch vụ thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật
1	Điều tra, thống kê lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật
2	Thu thập, bảo quản mẫu chuẩn giống trồng trọt
3	Nghiên cứu chọn tạo, phục tráng giống cây trồng
4	Đánh giá, thống kê dịch bệnh, sâu bệnh ảnh hưởng đến sản xuất
5	Phân tích nguy cơ dịch hại đối với thực vật, sản phẩm thực vật nhập khẩu
6	Giám định sinh vật gây hại lạ, sinh vật là đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam
7	Khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định thuốc bảo vệ thực vật
8	Khảo sát nhằm đưa ra biện pháp phòng trừ sinh vật hại thực vật bảo vệ sản xuất
II	Dịch vụ thuộc lĩnh vực chăn nuôi
1	Điều tra, thống kê lĩnh vực chăn nuôi
2	Khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, môi trường chăn nuôi.
3	Đánh giá, giám sát chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và chế phẩm sinh học xử lý cải tạo môi trường trong chăn nuôi.
III	Dịch vụ thuộc lĩnh vực thú y
1	Điều tra, thống kê lĩnh vực thú y
2	Chẩn đoán thú y, thẩm định an toàn dịch bệnh
3	Đánh giá an toàn dịch bệnh
IV	Dịch vụ thuộc lĩnh vực lâm nghiệp
1	Bảo vệ rừng và phát triển rừng
2	Bảo vệ và cứu hộ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; phục hồi sinh thái và tài nguyên rừng

3	Điều tra, khảo sát thuộc lĩnh vực lâm nghiệp
4	Thống kê, kiểm kê thuộc lĩnh vực lâm nghiệp; theo dõi, giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đa dạng sinh học; xây dựng bản đồ về lâm nghiệp; cơ sở dữ liệu lâm nghiệp
V	Dịch vụ thuộc lĩnh vực thủy sản
1	Điều tra thuộc lĩnh vực thủy sản
2	Thông tin, thống kê, dự báo và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực thủy sản
3	Nuôi giữ giống gốc; phát triển giống thủy sản
VI	Dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng
1	Điều tra lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm thủy sản
VII	Dịch vụ thuộc lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai
1	Giám sát, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn
2	Đánh giá, dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng nguồn nước phục vụ chỉ đạo, điều hành cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt nông thôn và các ngành kinh tế khác trên các lưu vực sông
3	Điều tra, thống kê, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin; xây dựng kế hoạch, phương án phục vụ công tác quản lý, định hướng phát triển thuộc lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai
4	Xây dựng bản đồ phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành thuộc lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai
5	Duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì, quản lý, vận hành các công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn
6	Thu thập số liệu, phân tích để dự báo, cảnh báo về rủi ro thiên tai
7	Tập huấn, đào tạo, truyền thông trong công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
VIII	Dịch vụ sự nghiệp khác
1	Thông tin, tuyên truyền; đào tạo; tập huấn; xây dựng dự án, mô hình trình diễn; chuyên giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trên các lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; đào tạo sơ cấp nghề, đào tạo nghề dưới 03 tháng
2	Hoạt động xúc tiến thương mại nông, lâm, thủy sản
3	Điều tra các lĩnh vực phát triển nông thôn và chế biến